

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung dự toán kinh phí năm 2023 cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để thực hiện chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trên địa bàn tỉnh còn thiếu năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng quy định tại Điều 14 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Công văn số 4150/BTC-NSNN ngày 07/4/2020, Công văn số 12009/BTC-NSNN ngày 01/10/2020 và Công văn số 8340/BTC-NSNN ngày 28/7/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn UBND tỉnh Bình Định sử dụng ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện chính sách đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ và Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 259/TTr-STC ngày 02/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung dự toán kinh phí năm 2023 cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, với số tiền **5.274,348 triệu đồng** để thực hiện chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trên địa bàn tỉnh còn thiếu năm 2022. (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Nguồn kinh phí thực hiện: Sử dụng từ nguồn kinh phí chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề thực hiện các chính sách của tỉnh và nhiệm vụ đột xuất khác theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 (tại Quyết định số 4179/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập thủ tục bổ sung dự toán kinh phí nêu tại Điều 1 cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để thực hiện theo quy định.

2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý, sử dụng kinh phí bổ sung nêu trên đúng mục đích, hỗ trợ đúng đối tượng và thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ Giao thông vận tải Bình Định; Giám đốc các Công ty: Cổ phần Đào tạo lái xe Miền Trung, Cổ phần Dịch vụ Thương mại Trung Lương, Cổ phần Đào tạo lái xe Tây Sơn và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K20.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Tên cơ sở GDNN	Tổng số đối tượng (người)	Thực tế kinh phí đào tạo đã thực hiện (1.000đ)				Số kinh phí đào tạo đã thanh toán (1.000đ)				Số kinh phí còn thiếu (-), đề nghị bố trí từ NSNN để thanh quyết toán (1.000đ)
			Tổng	Trong đó			Tổng	Trong đó			
				Chi phí đào tạo	Chi tiền ăn	Chi tiền đi lại		Chi phí đào tạo	Chi tiền ăn	Chi tiền đi lại	
A	B	I	2=3+4+5	3	4	5	6=7+8+9	7	8	9	10=6-2
I	NĂM 2021	41	144.472	27.712	113.160	3.600	144.472	27.712	113.160	3.600	0
1	Công ty Cổ phần Đào tạo lái xe Miền Trung	41	144.472	27.712	113.160	3.600	144.472	27.712	113.160	3.600	0
II	NĂM 2022	1.189	18.809.987	14.854.257	3.799.530	156.200	13.535.639	10.657.269	2.763.570	114.800	-5.274.348
1	Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ Giao thông vận tải Bình Định	590	9.433.818	7.419.008	1.941.810	73.000	6.022.844	4.737.094	1.240.950	44.800	-3.410.974
2	Công ty Cổ phần Đào tạo lái xe Tây Sơn	203	3.181.463	2.515.603	639.060	26.800	2.465.053	1.909.673	532.380	23.000	-716.410
3	Công ty Cổ phần Đào tạo lái xe Miền Trung	223	3.471.340	2.788.040	652.500	30.800	2.335.176	1.878.896	434.280	22.000	-1.136.164
4	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Trung Lương	173	2.723.366	2.131.606	566.160	25.600	2.712.566	2.131.606	555.960	25.000	-10.800
TỔNG CỘNG: I+II		1.230	18.954.459	14.881.969	3.912.690	159.800	13.680.111	10.684.981	2.876.730	118.400	-5.274.348

Số tiền (bằng chữ): Năm tỷ, hai trăm bảy mươi bốn triệu, ba trăm bốn mươi tám nghìn đồng./.



